

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: ĐỒ CHƠI CỦA BÉ (Thời gian thực hiện: 3 Tuần từ ngày 25/11 đến ngày 13/12/2024)

Tuần 13: Những đồ chơi chuyển động được (từ ngày 02/12 đến ngày 06/12/2024)

Giáo viên dạy sáng: Nguyễn Thị Lý

Giáo viên dạy chiều: Nguyễn Thị Hải Dương

Thứ Hoạt động		Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ; Tắm nắng, thể dục sáng, Ăn sáng		50 - 60 phút	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đến sớm mở cửa thông thoáng lớp học, vệ sinh trong ngoài lớp học sạch sẽ gọn gàng. - Cô đón trẻ với thái độ ân cần, nhẹ nhàng. Nhắc trẻ chào cô, bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, học tập của trẻ. - Cô trò chuyện với trẻ về những đồ chơi chuyển động được. Cho trẻ chơi với đồ chơi bé yêu thích. 				
			<p>* Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra - Tay: Tay đưa ra phía trước - Lưng/bụng: Cúi về phía trước - Chân: Ngồi xuống, đứng lên - Thứ 2: Tập với hoa; Thứ 3: Tập với vòng, Thứ 4: Không dụng cụ; Thứ 5: Tập với gậy, Thứ 6: Tập với hoa. <p>* Mục tiêu: Trẻ tắm nắng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển thể lực cho trẻ. Trẻ tập được theo cô các động tác TD - Tạo tâm thế thoải mái cho trẻ. <p>* Chuẩn bị: Sân tập bằng phẳng; tư trang cô, trẻ gọn gàng.</p> <p>* Tổ chức hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động: Cho trẻ xếp hàng dọc, cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi – chạy theo hiệu lệnh của cô. Cho trẻ dừng lại đứng thành vòng tròn cách đều nhau tập bài tập phát triển chung. - Trọng động: Trẻ tập theo cô các động tác thể dục hô hấp, tay, lườn, chân mỗi động tác tập 4lx2n. Trẻ tập xong cô cho trẻ chơi trò chơi VD: "Hai con chim; Con thỏ". - Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng rồi vào lớp. - Ăn sáng: Giáo viên tổ chức ăn sáng cho trẻ (dịch vụ). 				
Chơi - Tập	Chơi tập có chủ định	110-120 phút	<p>THỂ DỤC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bò chui qua cổng - Ném bóng vào đích 	<p>NHẬN BIẾT:</p> <p>Trò chuyện về một số đồ chơi chuyển động được như: Ô tô, máy bay, quả bóng...</p>	<p>HDVĐV:</p> <p>Xếp cái bàn, cái ghế</p>	<p>VĂN HỌC:</p> <p>Thơ: Giờ chơi</p>	<p>ÂM NHẠC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - T/C: Ai đoán giỏi - NH: Vui đến trường
	Dạo chơi ngoài trời		<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát nhà bóng, dạo chơi tham quan phòng vận động, dạo chơi hít thở không khí trong lành (Hoạt động tập thể - Thứ 4) - Chơi trò chơi vận động: "Con bọ dừa" "Ném bóng trúng đích" "Dung dăng dung dè" "Trời nắng, trời mưa" "Con thỏ" - Chơi tự chọn với giấy, lá cây, hạt hạt, phấn. Chơi với đồ chơi ngoài trời: Bập bênh con vật, cầu trượt, đu quay 				

Thứ Hoạt động		Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi - Tập	Chơi - tập ở các khu vực chơi		<p>1. Tên góc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc thao tác vai: Bác sĩ, bẻ em, cho em ăn. - Góc HDVDV: Thả hạt màu đỏ, màu xanh vào chai - Góc vận động: Kéo đẩy xe chở đồ chơi chuyển động được. - Góc nghệ thuật: Tô màu quả bóng. <p>2. Mục tiêu: Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp: Cát đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định. Trẻ biết thể hiện lời nói, thao tác khám bệnh, bẻ em và cho em ăn một cách khéo léo... Trẻ biết nhận biết hạt màu đỏ, màu xanh, biết giữ chai và bỏ hạt màu đỏ vào trong chai một cách khéo léo. Trẻ biết kéo đẩy xe chở đồ chơi chuyển động được và đi đúng phần đường QĐ. Trẻ biết cách cầm bút màu và tô màu quả bóng.</p> <p>3. Đồ chơi học liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ đồ chơi bác sĩ, bát thìa, búp bê. - Vò chai, rổ đựng hạt nhiều màu sắc. - Xe ô tô có dây để kéo, bóng, vòng, ô tô, xe máy đồ chơi,... - Tranh quả bóng, sáp màu, rổ. <p>4. Tổ chức hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xúm xít quanh cô cùng hát vận động bài "Bóng tròn to" và trò chuyện về một số đồ chơi mà bé thích - Cô giới thiệu góc chơi. Thỏa thuận trước khi chơi: Cô gọi trẻ lại và giới thiệu các góc chơi, đồ chơi, cô cho trẻ vào từng nhóm chơi. - Quá trình chơi: Trẻ vào góc chơi cô bao quát. Trong khi trẻ chơi cô động viên khuyến khích trẻ chơi. khi trẻ ổn định các nhóm chơi rồi cô đi đến từng nhóm cô gợi ý hướng dẫn trẻ chơi như: Lấy dây, hoa có dập lỗ để khâu thành vòng, các thao tác nấu thức ăn cho đồ ăn ra bát và bẻ em rồi cho em ăn...Thao tác kéo đẩy ô tô, biết cầm bút bằng tay phải, bằng 3 đầu ngón tay, di màu đều. Nếu trẻ chưa biết phân vai cô nhập vai chơi giúp trẻ phân vai chơi. Cô gợi ý cho trẻ liên kết các góc chơi. Xử lý tình huống xảy ra trong quá trình chơi. - Kết thúc: Cô nhận xét động viên trẻ để hôm sau trẻ chơi tốt hơn, cô cho trẻ cất đồ chơi vào đúng nơi qui định. 				
		Ăn chính	50-60 phút	<ul style="list-style-type: none"> - Cô dạy trẻ cách rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên cho trẻ ăn hết suất, chăm sóc trẻ ăn chậm, biếng ăn, mới ốm dậy, SDD, dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, trẻ ăn hết xuất không làm rơi vãi. - Trẻ tiết kiệm nước khi sử dụng. 			
Ngủ	140 - 150 phút	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị chỗ ngủ, đồ dùng cho trẻ ngủ; cho trẻ tự đi lấy chăn gối của mình để đi ngủ. Chăm sóc tạo cho trẻ ngủ yên, ngủ ngon giấc. - Cô luôn có mặt trong lúc trẻ ngủ, chú ý tư thế nằm cho trẻ, không để trẻ nằm sấp khi ngủ. - Dạy trẻ gấp chăn, chiếu, gối ngăn nắp, gọn gàng. 					
Ăn phụ	20-30 phút	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị bàn, ghế để tổ chức cho trẻ ăn phụ - Cô dạy trẻ cách rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên cho trẻ ăn hết suất, đặc biệt chú ý quan tâm chăm sóc trẻ ăn chậm, biếng ăn, mới ốm dậy, SDD. 					

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi - Tập	50-60 phút	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn: Bò chui qua cổng - Ném bóng vào đích; Thơ: Giờ chơi - KTM: Trò chuyện về một số đồ chơi chuyển động được như: Ô tô, máy bay, quả bóng... - Nghe đồng dao: "Chi chi chành chành"; Chơi TC: Chú nhện con, con rùa, con cá vàng. - Dạy trẻ một số quy định ở lớp và gia đình, biết vứt rác đúng nơi quy định. - Trò chơi mới: Ném bóng vào rổ (Chiều thứ 3). - Chơi tự do; Cho trẻ xem video để nhận biết các nơi nguy hiểm trẻ không được đến (Dạy trẻ tập rửa tay, hình ảnh khoanh tay lễ phép chào hỏi cô giáo khi đến lớp). - Rèn kỹ năng tự cất đồ dùng cá nhân và cất dép đúng nơi quy định. 				
Ăn chính	50-60 phút	<ul style="list-style-type: none"> - Cô dạy trẻ cách rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên cho trẻ ăn hết suất, chăm sóc trẻ ăn chậm, biếng ăn, mới ốm dậy, dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, trẻ ăn hết xuất không làm rơi vãi. - Trẻ tiết kiệm điện và nước khi sử dụng. 				
Chơi/Trả trẻ	50-60p	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi tự do với đồ chơi. Xem video hướng dẫn cách rửa mặt, rửa tay, xúc miệng... Vệ sinh cá nhân giúp cơ thể luôn sạch sẽ. - Cô cho trẻ xem video, hình ảnh về những đồ chơi chuyển động được mà các bạn trai, bạn gái hay chơi. Nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ trong ngày, nhắc nhở trẻ chào bố, mẹ khi tới đón, chào cô chào các bạn khi về - vệ sinh lớp học. 				

GIÁO VIÊN DẠY

**TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
ĐÁ KIỂM TRA CÁC NỘI DUNG**

PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT